



HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN VÀ PHÂN TÍCH MẪU NGOẠI KIỂM CHƯƠNG TRÌNH CHỈ SỐ HUYẾT THANH (RQ9194)

I. Thông tin chương trình

Chương trình ngoại kiểm Chỉ số huyết thanh bắt đầu được triển khai từ năm 2025. Chương trình được thiết kế để đánh giá 28 thông số bao gồm 3 yếu tố chính gây nhiễu trong mẫu xét nghiệm huyết thanh là HIL và 25 thông số hóa sinh cơ bản.

Mẫu ngoại kiểm Chỉ số huyết thanh có nguồn gốc từ huyết thanh người, đóng lọ ở dạng đông khô thể tích 01 mL. Khoa/Phòng xét nghiệm tham gia sẽ thực hiện phân tích 03 mẫu/đợt và gửi kết quả theo hướng dẫn.

II. Thông số thực hiện ngoại kiểm: 28 thông số

* 3 thông số đánh giá mức độ định lượng và bán định lượng:

Chỉ số H (Hemolysis)

Chỉ số I (Icterus)

Chỉ số L (Lipemia)

* 25 thông số hóa sinh cơ bản

ALP

Creatinin

Magie

ALT (GPT)

GGT

Phosphat vô cơ

AST (GOT)

Glucose

Kali

Bilirubin trực tiếp

HDL

Protein toàn phần

Bilirubin toàn phần

Sắt

Natri

Calci

Lactat

Triglycerid

Clo

LD (LDH)

Ure

Cholesterol

Lipase

Uric Acid

CK

III. Thiết kế chương trình

Khoa/phòng xét nghiệm tham gia 02 tháng/ đợt, mỗi đợt thực hiện phân tích 01 bộ mẫu ngoại kiểm (1 bộ mẫu gồm 3 mẫu), trong vòng 12 tháng. Tổng số mẫu Khoa/phòng xét nghiệm nhận được cho chương trình là 18 mẫu/năm.

IV. Hướng dẫn phân tích mẫu ngoại kiểm Chỉ số huyết thanh:

Để kết quả ngoại kiểm được chính xác, đề nghị Khoa/phòng xét nghiệm đọc kỹ và thực hiện theo hướng dẫn sau:



1. Nhận mẫu

- Kiểm tra lọ mẫu ngoại kiểm ngay khi nhận được mẫu. Nội dung kiểm tra gồm:
 - + Thông tin trên lọ mẫu phải rõ ràng.
 - + Tính toàn vẹn lọ mẫu: không nứt hoặc vỡ.
 - + Mẫu phải được bảo quản mát.
- Nếu có bất kỳ sai sót hoặc nghi ngờ nào, Khoa/phòng xét nghiệm cần thông báo ngay về Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học trong vòng **03 ngày** kể từ khi nhận được mẫu. Mọi phản ánh từ Khoa/phòng sau thời gian này, Trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm.

2. Bảo quản

- Các lọ phải được bảo quản ở nhiệt độ $2 \div 8^{\circ}\text{C}$ ngay sau khi nhận được mẫu cho đến khi mẫu được phân tích.

3. Độ an toàn

- Mẫu có nguồn gốc từ huyết thanh người và đều được kiểm tra âm tính với HBsAg, các kháng thể HIV và HCV. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn tuyệt đối, mẫu này nên được xử lý như mẫu bệnh nhân để tránh phơi nhiễm.
- Chỉ dùng cho phân tích trong phòng xét nghiệm
- Tuân thủ các khuyến cáo thông thường về yêu cầu trong quy trình xử lý hóa chất phòng xét nghiệm.

4. Chuẩn bị mẫu để phân tích

- Lấy mẫu ra khỏi tủ lạnh, mở nắp nhẹ nhàng, cẩn thận tránh làm thất thoát mẫu.
- Hoàn nguyên mẫu bằng cách cho **chính xác 1mL nước cất hai lần ở nhiệt độ 20°C đến 25°C** vào lọ mẫu. Đậy nắp cao su và bảo quản tránh ánh sáng.
- Xoay nhẹ lọ mẫu để đảm bảo chất đông khô tan hoàn toàn. Chú ý không được lắc mạnh.



- Để ổn định lọ mẫu **trong 30 phút trước khi phân tích.**
- Khuyến cáo phân tích mẫu trong vòng 2 ngày sau khi hoàn nguyên.
- Bảo quản mẫu sau hoàn nguyên ở 2°C đến 8°C khi không sử dụng.

5. Phân tích mẫu

Hút mẫu đã hoàn nguyên vào ống nghiệm/cống khô sạch và tiến hành phân tích như mẫu bệnh nhân. **02 tháng phân tích 1 bộ mẫu theo lịch.**

6. Nhập kết quả

- Sau khi phân tích xong, Khoa/phòng nhập kết quả trên trang thông tin điện tử **<https://eqa.qcc.edu.vn/>**.
- Kết quả phân tích phải được ghi chính xác con số cụ thể, không ghi dưới dạng nhỏ hơn hoặc lớn hơn.
- Khuyến cáo Khoa/phòng nên thực hiện phân tích mẫu và nhập kết quả ngoại kiểm trước hạn gửi kết quả 03-05 ngày để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh.
- Trường hợp Khoa/phòng không nhập kết quả đúng hạn do sự cố thì Khoa/phòng cần liên lạc với Trung tâm trước hạn gửi kết quả của chương trình.

V. Thông tin liên hệ

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường Đại học Y Hà Nội

Tầng 6 nhà A6, số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Chương trình ngoại kiểm Chỉ số huyết thanh - Phòng Xét nghiệm và Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm Hóa sinh - Miễn dịch

Hot line: **0966.670.336**

Email: **ngoaikiemhoasinh@qcc.edu.vn**